| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 23/2026/HNGĐ-PT
Ngày: 20/4/2026
V/v: "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thuấn

*CácThẩm phán:* Ông Phạm Cao Gia

Bà Nguyễn Thị Thu Trang

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang –Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà**: Bà Lê Thị Bích Thuỷ- kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2026/TLPT-HNGĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2026, về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 12/2025/HNGĐ-ST, ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 -Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2026/QĐXXPT-HNGĐ, ngày 02/03/2026; Quyết định hoãn phiên toà số 227/2026/QĐ-PT, ngày 18/03/2026, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1992
Địa chỉ: Khu phố PL5, phường PY, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt
**Bị đơn:** Ông Lê Thanh T, sinh năm 1982
Địa chỉ: Khu phố PL, phường HH, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt
-Người kháng cáo: Ông Lê Thanh T- Bị đơn

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích L trình bày*: Năm 2016 bà và ông T ly hôn theo Bản án số 25/2026/HNGĐ-ST, ngày 12/12/20016, tại Bản án này Toà án đã giao con chung Lê Nguyễn Thanh B, sinh ngày 24/08/2012 cho anh Truyền trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng từ đó đến nay con chung Lê Nguyễn Thanh B vẫn ở với bà và em gái là Lê Ngọc Uyên tại nhà cha mẹ của bà ở khu phố Phú Lâm 5, phường Phú Yên. Hiện tại Lê con Lê Nguyễn Thanh B đang học tại Trường THCS NTĐ. Nay Trường làm Căn cước công dân cho học sinh tại trường nên cần phải xác định lại đúng nới cư trú và đúng người giám hộ để thuận lợi cho việc làm hồ sơ thủ tục hành chính cho con. Để đảm bảo quyền lợi cho con chung và theo nguyện vọng của con chung Lê Nguyễn Thanh B nên tôi yêu cầu Toà giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, tôi xin nhận nuôi con vì thực tế từ khi vợ chồng ly hôn năm 2016 cho đến nay con chung Lê Nguyễn Thanh B vẫn ở chung với bà và em gái Lê Ngọc U tại nhà cha, mẹ bà ở PL, bà vẫn là người trực tiếp nuôi cả hai con chung nhờ sự giúp đỡ của gia đình nên vẫn ổn định. Do đó, bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, khi nào các con có nhu cầu cao hơn bà không thể chi phí được thì bà sẽ yêu cầu sau.

Ngoài ra tôi không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn ông Lê Thanh T trong quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt nên không có ý kiến trình bày và không tiến hành hoà giải được. Sau khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 01/8/2025 bị đơn có bản trình bày xác định việc con chung Lê Nguyễn Thanh B được giao và ở đúng như nguyên đơn trình bày, mặc dù từ khi ly hôn cho đến nay ông chưa nhận con về nuôi nhưng vẫn đóng học phí và mua bảo hiểm cho con, hơn nữa việc làm căn cước công dân thì ở đâu làm cũng được không nhất thiết làm tại trường nên ông đề nghị Toà vẫn giữ nguyên như bản án.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 29/8/2025 ông Lê Thanh T trình bày:

Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích L về việc giao con chung Lê Nguyễn Thanh B cho bà L nuôi dưỡng bởi vì:

Năm 2016, ông và bà Nguyễn Thị Bích L ly hôn theo Bản án số 25/2016/HNGĐ-ST, ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân thị xã Đông Hòa (nay Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk), nội dung Bản án đã tuyên giao con chung Lê Nguyễn Thanh B, sinh ngày 24/08/2012 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi Bản án có hiệu lực, thì ông đã nhiều lần đến đón con và thăm con Lê Nguyễn Thanh B nhưng gia đình bà L cấm cản, còn rất hung hãn, đe dọa đòi đánh nên ông không thể đón bé Bích về nuôi dưỡng như Bản án đã tuyên được. Đồng thời cũng không thực hiện được quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp

luật.

Năm 2017, ông có làm đơn yêu cầu thi hành án yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích L giao con chung Lê Nguyễn Thanh B cho ông nuôi dưỡng nhưng việc thi hành án kéo dài đến nay vẫn chưa thi hành án xong.

Mặc dù, bà L không giao con chung và không cho ông thăm nom 02 con những ông vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người làm cha, cụ thể: Ông đã nộp học phí cho con trong thời gian từ năm 2019 đến năm 2023 và có mua sữa cho con việc này có giấy xác nhận của Trường Tiểu học CVA. Ngoài ra, ông còn mua bảo hiểm phi nhân thọ - sản phẩm an sinh giáo dục của Công ty BV Phú Yên cho cả 2 con chung là Lê Nguyễn Thanh B và Lê Ngọc U.

Hiện tại ông làm nghề kinh doanh mua bán, sữa chữa máy tính và có lương cố định của nhà nước, thu nhập là khoảng hơn 20.000.000/tháng, tương đối ổn định, có nhà riêng nên có đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng cho con. Nên việc giao con Lê Nguyễn Thanh B cho ông nuôi dưỡng là phù hợp đảm bảo quyền lợi cho con và còn phù hợp với quy định pháp luật.

Vì vậy, ông kính đề nghị Quý Tòa bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích L là được nuôi con Lê Nguyễn Thanh B, vẫn tiếp tục giao con chung Lê Nguyễn Thanh B cho ông nuôi dưỡng.

Tại bản trình bày ngày 11/4/2025 cháu Lê Nguyễn Thanh B xin được tiếp tục được ở với mẹ và em như lâu nay, thủ tục giấy tờ làm sao thuận lợi cho cháu để tiện trong sinh hoạt đảm bảo quyền lợi cho cháu.

**Tại bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST, ngày 03/9/2025 của TAND khu vực 12-Đắk Lắk đã quyết định:**

Áp dụng các Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao bà Nguyễn Thị Bích L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Thanh B, sinh ngày 24/8/2012, ông Lê Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi điều kiện thay đổi và cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự

Ngày 26/9/2025 Bị đơn Ông Lê Thanh T kháng cáo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

-Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Bích L và bị đơn ông Lê Thanh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nên không có ý kiến trình bày.

-Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về vụ án: Về thủ tục tố tụng:Tại phiên toà phúc thẩm các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của BLTTDS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Thanh T kháng cáo và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn quy định là kháng cáo hợp lệ được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên toà phúc thẩm Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích L, bị đơn ông Lê Thanh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn ông Lê Thanh T, HĐXX xét thấy:

[2.1] Tại Bản án số 25/2016/HNGĐ-ST, ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân thị xã Đông Hòa (nay Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk), đã tuyên: Giao con chung Lê Nguyễn Thanh B, sinh ngày 24/8/2012 cho ông Lê Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý và tại phiên toà sơ thẩm bà L trình bày từ năm 2016 cho đến nay mặc dù Bản án tuyên nhưng con chung Lê Nguyễn Thanh B vẫn ở với bà L tại nhà cha mẹ bà L ở Phú Lâm, bà L là người trực tiếp chăm sóc Lê Nguyễn Thanh B; Nội dung trình bày của bà L phù hợp với bản trình bày của bị đơn ông Lê Thanh T ngày 01/8/2025 (BL 33) và đơn xin xác nhận của bà Nguyễn Thị Bích L được Khu phố Trưởng khu phố 5, Công an phường PL xác nhận (BL 08);

Như vậy, việc nguyên đơn bà L đã trực tiếp chăm sóc con Lê Nguyễn Thanh B từ năm 2016 là đúng sự thật; Căn cứ Điều 92 của BLTTDS năm 2015 thì đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh.

[2.2] Mặt khác, tại bản trình bày của con Lê Nguyễn Thanh B ngày 11/4/2025 (BL09) thể hiện: Từ năm 2016 cho đến nay cháu Bích vẫn ở với bà L tại Phú Lâm và đang học tại các trường trên địa bàn phường Phú Lâm nay là phường Phú Yên đã ổn định cuộc sống về sinh hoạt và môi trường và theo nguyện vọng của cháu Bích xin được tiếp tục được ở với mẹ và em gái như hiện tại.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm Hội đồng xét xử đã giải thích về việc đảm bảo quyền lợi của các con chung nhưng bà L vẫn giữ nguyên ý kiến không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Từ những căn cứ, phân tích trên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Bích, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị đơn ông Lê Thanh T kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo, nên HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông T mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm số:12/2025/HNGĐ-ST, ngày 03/9/2025 của TAND khu vực 12- Đắk Lắk là có căn cứ.

[3] Về án phí: Bị đơn ông Lê Thanh T kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của BLTTDS năm 2025. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Thanh T - Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 12/2025/HNGĐ-ST, ngày 03/9/2025 của TAND khu vực 12- Đắk Lắk.

Áp dụng các Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao bà Nguyễn Thị Bích L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Thanh B, sinh ngày 24/8/2012, ông Lê Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi điều kiện thay đổi và cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Bị đơn ông Lê Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm; được trừ số tiền 300.000đ ông T đã tạm ứng án phí phúc thẩm tại biên lai số: 0002536, ngày 16/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích L 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003760, ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Đắk Lắk)

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**:
-VKSND Đắk Lắk
-TAND KV 12- Đắk Lắk
-THADS tỉnh Đắk Lắk
-Phòng THADS KV 12- Đắk Lắk
-Đương sự
-Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Duy Thuấn**